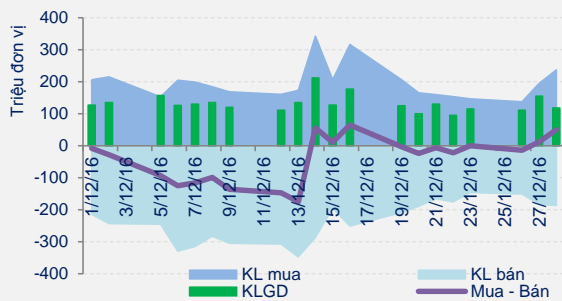
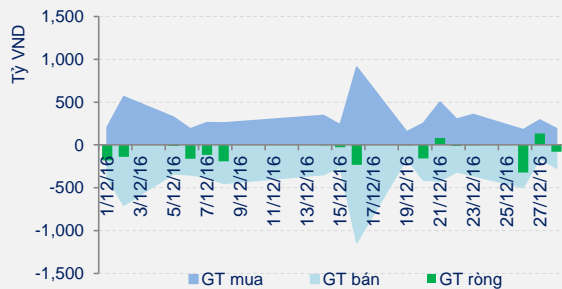


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/12/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	663.50	79.03
% Thay đổi	↓ -0.05%	↑ 0.20%
KLGD (CP)	117,741,966	28,795,433
GTGD (tỷ đồng)	2,222.14	311.56
Tổng cung (CP)	187,061,100	48,847,300
Tổng cầu (CP)	236,921,760	48,672,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,444,038	428,200
KL mua (CP)	6,616,428	513,534
GTmua (tỷ đồng)	191.03	6.79
GT bán (tỷ đồng)	270.54	6.39
GT ròng (tỷ đồng)	(79.51)	0.40

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.11%	10.2	1.9	3.1%
Công nghiệp	↓ -0.10%	19.7	3.7	22.1%
Dầu khí	↓ -1.49%	12.9	0.6	3.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.43%	19.9	4.3	3.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.25%	25.0	2.8	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	18.9	6.6	9.1%
Ngân hàng	↓ -0.16%	12.9	1.7	5.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.40%	10.5	2.0	13.3%
Tài chính	↓ -0.57%	25.1	2.7	37.4%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.18%	18.5	2.4	1.2%
VN - Index	↓ -0.05%	16.4	4.0	96.0%
HNX - Index	↑ 0.20%	10.1	1.5	4.0%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên thứ 3 liên tiếp, thị trường có diễn biến tăng giảm trái chiều. Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,36 điểm (0,05%) xuống 663,5 điểm; HNX-Index tăng 0,16 điểm (0,21%) lên 79,03 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn đạt 2.642 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 148 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 430 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận trái phiếu Anco chiếm khoảng 100 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tiếp tục ở mức trung tính với 215 mã tăng, 133 mã đứng giá, 206 mã giảm. FLC kết phiên tăng trần 340 đồng (+6,9%) và khớp lệnh nhiều nhất phiên với 9,4 triệu cổ phiếu. Tâm điểm của phiên hôm nay là cổ phiếu NVL với phiên chào sàn HOSE thành công khi tăng trần 10.000 đồng (+20%) lên 60.000 đồng. NVL khớp lệnh 7,2 triệu cổ phiếu, cho thấy áp lực chốt lời là khá lớn, riêng khối ngoại đã chốt lời 500 nghìn cổ phiếu. Về cuối phiên, NVL vẫn còn dư mua 850 nghìn cổ phiếu ở mức giá trần. Trong khi đó, các cổ phiếu lớn đồng loạt giảm điểm như VIC (-1,7%), VCB (-1,1%), MSN (-2%), BVH (-1,3%), GAS (-0,2%) đã có tác động tiêu cực đến thị trường. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu lớn khác như VNM, STB, SAB, ROS, HPG, VCS, ACB tăng khá tốt đã chặn bớt đà giảm của VN-Index và giữ vững sắc xanh trên HNX-Index. Nhóm cổ phiếu ngành cao su có phiên tăng điểm tích cực với sắc xanh bao trùm các mã DPR (+1,9%), PHR (+0,2%), TRC (+2,3%), VHG (+1,9%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản thấp và diễn biến khá tích cực của phiên ATC nên chúng tôi dự đoán VN-Index sẽ hồi phục trong phiên tới để thử thách lại vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 664-666 điểm và hỗ trợ của chỉ số tại 659 điểm. Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức vừa phải. Mặt khác, nhà đầu tư đang có tỷ lệ tiền mặt cao có thể xem xét giải ngân đối với các cổ phiếu cơ bản tốt kỳ vọng kết quả kinh doanh cả năm 2016 khả quan.

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong khoảng 1 tiếng đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất tại 666,64 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, chỉ số chìm vào sắc đỏ với đà giảm mạnh dần, mốc thấp nhất tại 661,8 điểm. Phiên ATC, xuất hiện lực đỡ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,36 điểm (0,05%) xuống 663,5 điểm.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/12/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 700 đồng, VCB giảm 400 đồng, MSN giảm 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM tăng 1.000 đồng.

## HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất vào 9h30 ở mức 79,62 điểm. Sau đó, đà tăng yếu dần về cuối phiên do áp lực bán ra trên một số mã lớn. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,16 điểm (0,21%) lên 79,03 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 2.500 đồng, OCH tăng trần 500 đồng, ACB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 800 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 79,5 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu. VIC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 36,6 tỷ đồng tương ứng với 878 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 23,5 tỷ đồng tương ứng với 187 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 10,1 tỷ đồng tương ứng với 514 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 397 triệu đồng tương ứng với khối lượng 85 nghìn cổ phiếu. PSD là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 65 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 836 triệu đồng tương ứng với 75 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 143 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### CPI cả nước tháng 12 tăng 4.74%

Theo thông tin từ Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của cả nước tháng 12/2016 tăng 0.23% so với tháng trước và tăng 4.74% so với tháng 12/2015.

### Năm 2016, GDP tăng 6,21%

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó, quý I tăng 5,48%, quý II tăng 5,78%, quý III tăng 6,56%, quý IV tăng 6,68%.

### Năm 2016, Việt Nam xuất siêu 2,68 tỉ USD

Theo Tổng cục Hải quan, ước tính cả năm 2016, thương mại hàng hóa của Việt Nam dự kiến xuất siêu 2,68 tỉ USD, ngược lại với xu hướng nhập siêu lên tới 3,55 tỉ USD của năm 2015.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số vẫn ở mức tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 664-666 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn duy trì ở mức trung tính với hỗ trợ tại 663 điểm (MA20) và kháng cự tại 670 điểm (MA50). Xu hướng dài hạn của VN-Index vẫn ở mức trung tính với kháng cự tại 670 điểm (MA100) và hỗ trợ tại 643 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, VN-Index sẽ tăng điểm để kiểm nghiệm lại vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 664-666 điểm (MA5-10), nếu thất bại thì mức hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 659 điểm (đáy phiên giao dịch 23/12).

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số vẫn ở mức tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 79,2 điểm (MA5). Tín hiệu trong trung hạn tiếp tục ở mức tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 79,5 điểm (MA20). HNX-Index ở trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tạo ra bởi đường MA200 ở mức 82,4 điểm. Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, HNX-Index sẽ tăng điểm hướng về kháng cự gần nhất tại 79,2 điểm (MA5), nếu điều chỉnh xảy ra thì hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 77,5 điểm (đáy phiên giao dịch 14/12).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều**

Tại thời điểm 14 giờ 25 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,26 - 36,36 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng**

Trên thị trường trong nước sáng 28/12, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.156 đồng, tăng 4 đồng so với phiên liền trước.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ 35 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 3,35 USD tương ứng 0,29% lên mức 1.142,15 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tại thời điểm 15 giờ 35 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,06 điểm tương ứng 0,06% lên 103,06 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0454 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2258 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 117,57 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ 30 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,22 USD tương ứng 0,39% lên 57,05 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,21 USD tương ứng 0,39% lên 54,11 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

Kết phiên giao dịch ngày 27/12, Chỉ số Dow Jones tăng 11,23 điểm tương ứng 0,06% lên 19.945,04 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 24,75 điểm tương ứng 0,45% lên 5.487,44 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,09 điểm tương ứng 0,22% lên 2.268,88 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
<b>VNS</b>	2/12/2016	32-33	30.9	<b>-3.7%</b>	30	40	3 tháng	Đang mở

**Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:**

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

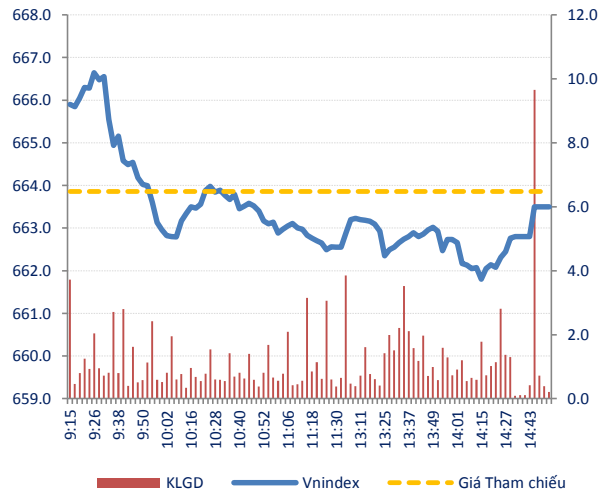
**CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ**

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

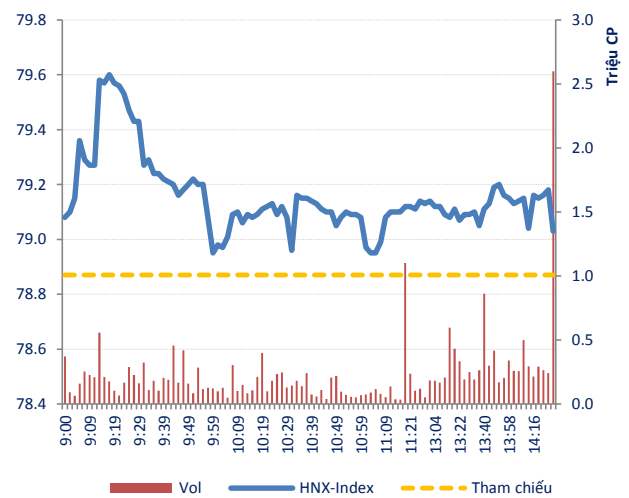


## THÔNG KÊ GIAO DỊCH

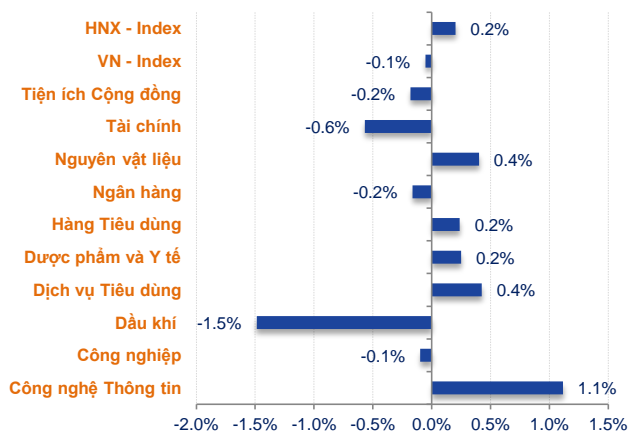
## KLGD và VN-Index trong phiên



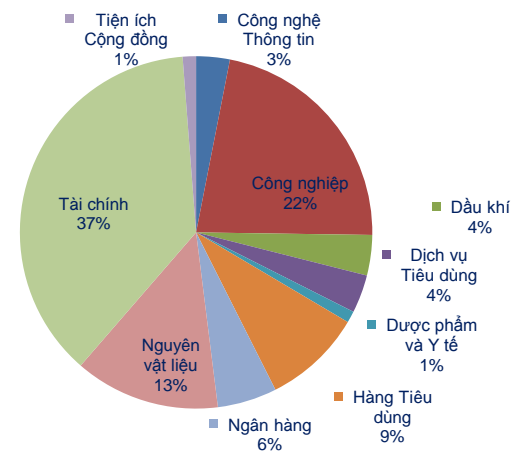
## KLGD và HNX-Index trong phiên



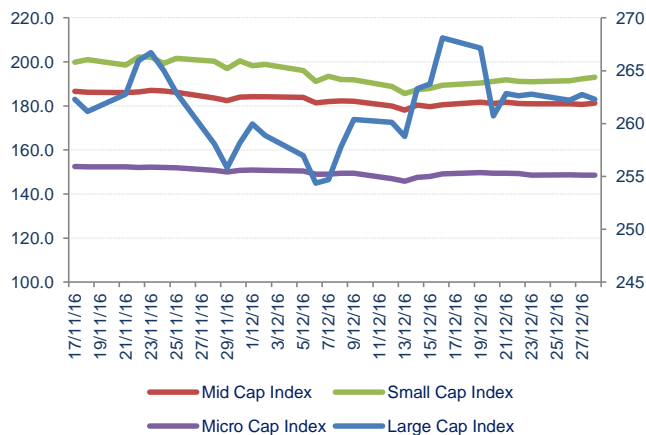
## Biến động giá phân theo nhóm Ngành



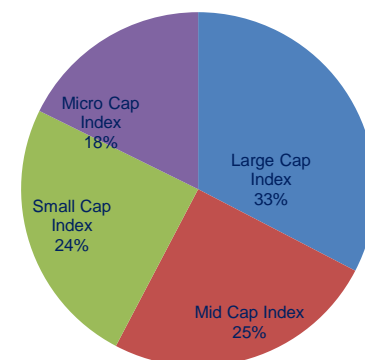
## Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



## Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



## Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



## Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	1,000,000	VIC	878,120
2	SSI	513,580	STB	746,900
3	HQC	357,400	ITA	393,640
4	JVC	190,090	BID	368,550
5	PC1	179,750	HAG	299,590

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	100,000	VND	143,000
2	HUT	75,000	VCG	66,600
3	PSD	65,000	SED	54,600
4	BVS	31,634	VGC	33,000
5	IVS	30,300	PGS	15,700

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	3.71	3.94	↑ 6.20%	12,070,680
FLC	4.92	5.26	↑ 6.91%	9,440,330
HQC	2.17	2.32	↑ 6.91%	8,904,630
SCR	8.38	8.60	↑ 2.63%	7,416,750
OGC	1.24	1.32	↑ 6.45%	5,454,910

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2.30	2.30	→ 0.00%	3,725,984
PVS	16.00	15.90	↓ -0.62%	3,570,400
SHB	4.40	4.50	↑ 2.27%	3,315,071
CEO	12.40	12.30	↓ -0.81%	1,419,910
SHN	11.00	11.60	↑ 5.45%	1,266,456

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVT	8.20	8.77	0.57	↑ 6.95%
TIX	35.40	37.85	2.45	↑ 6.92%
FLC	4.92	5.26	0.34	↑ 6.91%
HQC	2.17	2.32	0.15	↑ 6.91%
QCG	3.50	3.74	0.24	↑ 6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MLS	20.00	26.00	6.00	↑ 30.00%
BXH	20.00	22.00	2.00	↑ 10.00%
SCJ	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
PSD	19.10	21.00	1.90	↑ 9.95%
VMC	25.30	27.80	2.50	↑ 9.88%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3.00	2.79	-0.21	↓ -7.00%
DHM	9.63	8.96	-0.67	↓ -6.96%
BTT	42.70	39.75	-2.95	↓ -6.91%
ATG	6.53	6.08	-0.45	↓ -6.89%
AAM	10.20	9.50	-0.70	↓ -6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SAF	64.40	58.00	-6.40	↓ -9.94%
VNC	41.30	37.20	-4.10	↓ -9.93%
VNF	57.50	51.80	-5.70	↓ -9.91%
CTX	20.30	18.30	-2.00	↓ -9.85%
VAT	9.70	8.80	-0.90	↓ -9.28%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	12,070,680	0.3%	29	134.2	0.4
FLC	9,440,330	13.4%	1,731	3.0	0.4
HQC	8,904,630	15.4%	1,480	1.6	0.2
SCR	7,416,750	6.0%	832	10.3	0.6
OGC	5,454,910	-21.8%	(1,424)	-	0.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	3,725,984	-0.5%	(55)	-	0.2
PVS	3,570,400	8.9%	2,366	6.7	0.7
SHB	3,315,071	7.4%	838	5.4	0.4
CEO	1,419,910	14.1%	2,109	5.8	1.0
SHN	1,266,456	52.4%	7,604	1.5	1.1

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVT	↑ 7.0%	2.0%	229	38.3	0.7
TIX	↑ 6.9%	11.5%	2,773	13.7	1.6
FLC	↑ 6.9%	13.4%	1,731	3.0	0.4
HQC	↑ 6.9%	15.4%	1,480	1.6	0.2
QCG	↑ 6.9%	0.9%	135	27.7	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MLS	↑ 30.0%	23.1%	3,585	7.3	1.6
BXH	↑ 10.0%	15.8%	2,863	7.7	1.1
SCJ	↑ 10.0%	1.3%	177	12.4	0.2
PSD	↑ 9.9%	23.7%	3,012	7.0	1.6
VMC	↑ 9.9%	11.1%	2,805	9.9	1.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	1,000,000	6.0%	832	10.3	0.6
SSI	513,580	14.9%	2,180	9.1	1.3
HQC	357,400	15.4%	1,480	1.6	0.2
JVC	190,090	-101.6%	(6,526)	-	0.8
PC1	179,750	23.1%	5,815	6.3	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	100,000	7.4%	838	5.4	0.4
HUT	75,000	20.3%	3,005	3.8	0.9
PSD	65,000	23.7%	3,012	7.0	1.6
BVS	31,634	6.9%	1,411	11.7	0.8
IVS	30,300	3.2%	292	51.1	1.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	182,880	43.1%	6,521	19.3	8.9
VCB	128,081	14.3%	1,875	19.0	2.7
SAB	127,551	28.1%	6,335	31.4	9.5
GAS	114,610	11.7%	2,618	22.9	2.8
VIC	109,729	4.6%	731	56.9	4.2

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,253	8.8%	1,189	14.7	1.2
VCS	7,794	51.6%	11,233	11.6	5.1
PVS	7,103	8.9%	2,366	6.7	0.7
VCG	6,007	5.5%	906	15.0	1.1
NTP	5,763	22.5%	5,240	14.8	3.1

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.85	13.1%	1,494	10.3	1.3
HNG	3.05	-7.1%	(1,032)	-	0.5
EVE	2.94	13.0%	2,862	8.3	1.1
HAG	2.70	-8.4%	(1,851)	-	0.3
DHM	2.69	3.9%	438	20.5	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	5.81	3.6%	439	4.6	0.2
ALV	3.57	7.7%	888	3.4	0.3
HLC	3.19	11.5%	1,254	7.4	0.9
CVT	2.99	35.0%	5,563	6.9	2.3
PVX	2.97	9.9%	740	3.1	0.7



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Trần Xuân Bách**  
[bach.tx@shs.com.vn](mailto:bach.tx@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779